

Số: 20/2016/NQ-HĐND

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 12 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**  
**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 872/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 145/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;*

*Xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016**

**1. Kết quả đạt được.**

Năm 2016, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của Trung ương, cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn tiếp tục phát triển và đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực: kinh tế tăng trưởng khá cao, tất cả các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất công nghiệp, dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, thu ngân sách nhà nước, huy động vốn cho đầu tư phát triển đều đạt và vượt kế hoạch và tăng cao so với cùng kỳ; các lĩnh vực văn hóa, xã hội có chuyển biến tiến bộ, an sinh xã hội được quan tâm, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện; chính trị xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; đã tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Trong đó, nổi bật 6 vấn đề lớn là: (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt

9,05%, vượt mục tiêu kế hoạch đề ra và là mức tăng cao trong điều kiện có nhiều khó khăn; (2) Đã khởi công và hoàn thành đưa vào sử dụng một số dự án lớn, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; (3) Ngành du lịch có nhiều khởi sắc, tốc độ tăng trưởng cao hơn 2,3 lần tốc độ tăng trưởng kinh tế, giá trị tăng thêm đạt 21,2%; hình ảnh du lịch Thanh Hóa có vị thế trên bản đồ du lịch của cả nước; (4) Giáo dục mũi nhọn đạt thành tích tốt nhất trong nhiều năm gần đây; thể thao thành tích cao tiếp tục giữ vững vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước; (5) Chính trị ổn định; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội; (6) Đã hoàn chỉnh các thể chế mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đề ra; ban hành các chương trình trọng tâm, các khâu đột phá, các cơ chế, chính sách lớn, tạo hành lang pháp lý, môi trường thuận lợi để triển khai thực hiện. Trong số 26 chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, có 24 chỉ tiêu hoàn thành và vượt mục tiêu đề ra. Những kết quả trên là tiền đề quan trọng cho việc xây dựng và triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2017.

## **2. Những hạn chế, yếu kém.**

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, yếu kém, đó là: Chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm, kết quả thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn chưa cao; tiến độ thực hiện nhiều dự án sản xuất công nghiệp chậm, một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách không đạt kế hoạch; công tác giải phóng mặt bằng chưa đáp ứng được yêu cầu, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án; nhiều dự án đầu tư trực tiếp, dự án có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư thực hiện chậm; nợ đọng xây dựng cơ bản ở cấp huyện, cấp xã còn cao và có chiều hướng gia tăng; một số vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết dứt điểm, như: Tình trạng ô nhiễm môi trường; khai thác, tập kết tài nguyên, khoáng sản trái phép; tình trạng thừa, thiếu giáo viên, dạy thêm, học thêm trái quy định, lạm thu đầu năm học; doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội, bội chi quỹ bảo hiểm y tế; tình trạng quá tải ở các bệnh viện công lập; người dân xuất cảnh trái phép ra nước ngoài làm thuê; tình hình an ninh trật tự, tệ nạn xã hội ở một số nơi còn diễn biến phức tạp.

## **Điều 2. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2017**

### **1. Mục tiêu.**

Năm 2017, cùng với việc triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương trên địa bàn, các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh trong cả giai đoạn 2016 - 2020, tập trung nỗ lực cao nhất cho 05 mục tiêu chủ yếu, gồm:

1.1. Tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đặc biệt là giải phóng mặt bằng; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư; đổi mới nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư để tạo thêm các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

1.2. Phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng.

1.3. Giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc về vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tình trạng quá tải ở bệnh viện.

1.4. Triển khai thực hiện tốt các chương trình, nhiệm vụ, giải pháp đột phá trong công tác giảm nghèo.

1.5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở các cấp, các ngành.

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu.**

### **2.1. Về kinh tế:**

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 12% trở lên, trong đó: nông, lâm, thủy sản tăng 2,4%; công nghiệp - xây dựng tăng 18,3%; dịch vụ tăng 9,1%; thuế sản phẩm tăng 8,0%.

- GRDP bình quân đầu người đạt 1.750 USD.

- Cơ cấu các ngành kinh tế trong GRDP: ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 15,1%, công nghiệp - xây dựng chiếm 42,7%, dịch vụ chiếm 38,1%; thuế sản phẩm chiếm 4,1%.

- Sản lượng lương thực giữ ở mức 1,6 triệu tấn.

- Tổng giá trị xuất khẩu đạt 1.850 triệu USD.

- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt 106.000 tỷ đồng.

- Số doanh nghiệp mới được thành lập trong năm đạt 3.000 doanh nghiệp.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 13.512 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 9.312 tỷ đồng.

- Thêm 45 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 203 xã, đạt tỷ lệ 35,4%.

### **2.2. Về xã hội:**

- Tốc độ tăng dân số dưới 0,65%.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 42,5%.

- Số bác sỹ/vạn dân đạt 8,5.

- Số giường bệnh/vạn dân đạt 26,1.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 65%.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên tổng số dân đạt 82,3%.

- Giải quyết việc làm cho 65.500 lao động (xuất khẩu 10.000 lao động).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 22% trở lên.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2,5% trở lên (theo chuẩn mới).

- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 59,7%.

### 2.3. Về môi trường:

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53,03%.
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt 89%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 92%.
- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 70%.
- Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 96%.

### 2.4. Về an ninh trật tự:

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 70%.

## Điều 3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

**1. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ sản xuất kinh doanh phát triển gắn với đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.**

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh đổi điện, dồn thửa, chuyển mạnh từ sản xuất theo hộ gia đình riêng lẻ sang sản xuất theo hộ gia đình liên kết, hình thành cánh đồng mẫu lớn, tạo điều kiện để thu hút doanh nghiệp đầu tư sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp. Chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu cây trồng, chuyển diện tích trồng lúa, mía, sắn kém hiệu quả sang các cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Mở rộng sản xuất các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, an toàn. Đẩy mạnh tái cơ cấu đàn vật nuôi, ưu tiên phát triển các con nuôi có lợi thế của từng vùng, địa phương gắn với nhu cầu thị trường; tăng cường phòng chống dịch bệnh, quản lý chặt chẽ thức ăn chăn nuôi, xử lý nghiêm các đối tượng sử dụng chất cấm trong chăn nuôi. Hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng; phân đấu trồng mới 10.000 ha rừng tập trung; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng. Đẩy mạnh phát triển thủy sản cả nuôi trồng, đánh bắt gắn với chế biến và dịch vụ hậu cần nghề cá. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch; phấn đấu năm 2017 có thêm 01 huyện, 45 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

1.2. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phát huy tối đa năng lực hiện có, đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, mở rộng sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện tốt chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại; phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn. Đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp trọng điểm, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2017. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển

Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp giai đoạn 2016 - 2020. Tập trung huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng Khu kinh tế, các khu công nghiệp và khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Phối hợp chặt chẽ với nhà đầu tư để hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục và các điều kiện để khởi công dự án Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Khu liên hợp gang thép Nghi Sơn.

1.3. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu và phát triển ngành dịch vụ, nhất là các ngành dịch vụ phục vụ Khu kinh tế Nghi Sơn. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2016 - 2020. Ưu tiên đầu tư hoàn thành một số di tích lịch sử cách mạng, các công trình hạ tầng thiết yếu ở các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh. Tạo thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển du lịch, nhất là các dự án của tập đoàn Sun group, FLC.

1.4. Thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; khuyến khích và khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, phát triển mạnh các loại hình doanh nghiệp. Thực hiện có hiệu quả “3 đồng hành và 5 hỗ trợ” đối với doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh, chú ý đến hỗ trợ, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế.

## **2. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng.**

2.1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, thực hiện có hiệu quả Kết luận số 46-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh đến năm 2020. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phấn đấu giữ chỉ số PCI của tỉnh trong top 10 cả nước. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo các quy hoạch có tầm nhìn chiến lược, lâu dài, khai thác tốt tiềm năng thế mạnh của từng vùng, địa phương và phù hợp với nhu cầu thị trường. Rà soát, hoàn thiện các quy định về trình tự chấp thuận chủ trương đầu tư, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo hướng minh bạch, tạo thuận lợi hơn nữa cho nhà đầu tư.

2.2. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, chú trọng đến nguồn xã hội hóa và nguồn đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Rà soát danh mục các dự án kêu gọi đầu tư đến năm 2020 phù hợp với quy hoạch phát triển của tỉnh và định hướng của nhà đầu tư, nhà tài trợ. Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, đại sứ quán các nước, các tổ chức kinh tế, tài chính, các tập đoàn lớn trong và ngoài nước để tổ chức các hội nghị xúc tiến kêu gọi thu hút đầu tư.

2.3. Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng; rà soát, hoàn thiện

thể chế về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo hướng quy định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác giải phóng mặt bằng; có chế tài cụ thể để xử lý nghiêm vi phạm, chậm trễ trong công tác giải phóng mặt bằng, chấm dứt tình trạng dự án chậm tiến độ do không có mặt bằng thi công. Đôn đốc nhà thầu tập trung nhân lực, máy móc thiết bị để thi công công trình, đảm bảo tiến độ dự án theo đúng hợp đồng ký kết. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng các công trình đầu tư xây dựng cơ bản.

### **3. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.**

3.1. Nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và phục vụ đời sống; tăng cường kiểm tra, giám sát việc nhập khẩu máy móc, thiết bị khoa học công nghệ đưa vào tỉnh ta theo hướng lựa chọn công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường.

3.2. Thực hiện tốt Chương trình đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì và nâng cao thành tích giáo dục mũi nhọn. Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới các trường học trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết cơ bản tình trạng giáo viên dôi dư; chấm dứt tình trạng lạm thu, thu các khoản không đúng quy định.

3.3. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật cao trong khám và điều trị tại các bệnh viện tuyến tỉnh, chuyển giao kỹ thuật điều trị chuyên sâu cho các bệnh viện tuyến dưới. Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư bệnh viện công lập, khuyến khích phát triển các bệnh viện ngoài công lập. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện BHYT toàn dân và thực hiện tốt kế hoạch khắc phục bội chi quỹ BHYT, không để tình trạng lạm dụng bảo hiểm y tế.

3.4. Đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới. Xây dựng, triển khai thực hiện đề án nâng cao hình ảnh con người Thanh Hoá trong lòng bạn bè trong nước và quốc tế. Thực hiện hiệu quả việc phát huy các giá trị truyền thống của con người Thanh Hóa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Duy trì và phát triển các hoạt động thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao; chuẩn bị tốt lực lượng vận động viên của tỉnh tham dự Seagame 29 đạt kết quả cao.

3.5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2016 - 2020, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới từ 2,5% trở lên. Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và chế độ, chính sách đối với người có công. Tập trung khắc phục cơ bản tình trạng nợ đọng BHXH của người lao động. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực

hiện chế độ tiền lương, chế độ bảo hiểm và chấp hành các quy định về vệ sinh, an toàn lao động tại các doanh nghiệp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

**4. Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ và cải thiện môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.**

4.1. Rà soát, hoàn thiện các quy định về quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát các dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, các dự án khai thác, chế biến khoáng sản, thực hiện quyết liệt việc thu hồi các dự án vi phạm pháp luật. Không cấp phép mới cho các dự án khoáng sản khai thác không hiệu quả, gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý triệt để tình trạng khai thác cát trái phép.

4.2. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Quản lý chặt chẽ nguồn gây ô nhiễm, thực hiện quyết liệt các biện pháp để nhanh chóng khắc phục ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các bãi chứa rác thải tập trung.... Thực hiện có hiệu quả cơ chế hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư các dự án bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý, tái chế rác thải.

4.3. Thực hiện đồng bộ các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu; từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống cảnh báo thiên tai, bão lũ tại các khu vực có nguy cơ cao; chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai.

**5. Tăng cường củng cố quốc phòng; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.**

Tiếp tục xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc về an ninh trật tự, hoạt động tôn giáo trái phép, di cư tự do, buôn bán ma túy, người dân xuất cảnh trái phép làm thuê. Thực hiện tốt các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm tình trạng xe ô tô quá tải. Chủ động phòng ngừa, xử lý đình công, biểu tình trái pháp luật, gây rối an ninh trật tự.

**6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí**

Khẩn trương kiện toàn, quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức

các sở, ban, ngành, phù hợp với quy định của Trung ương. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước. Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp theo hướng chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tổ chức sản xuất kinh doanh. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, gắn với xử lý trách nhiệm của người đứng đầu; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quản lý nhà nước, quản lý xã hội trên tất cả các lĩnh vực.

Tập trung cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ làm, rõ trách nhiệm, đúng quy định của pháp luật; công khai, minh bạch thông tin về hồ sơ, thủ tục, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối thiểu 30% so với quy định hiện nay. Tổ chức thành lập Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa; xây dựng cơ chế theo dõi, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính và đề cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017.

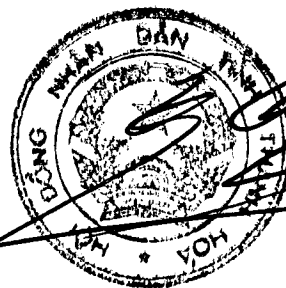
Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khoá XVII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2016./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Văn Chiến**